



Cuốn Chiến Việt
Nam

KHI ĐỊCH MINH THÁO CHẠY

Phần II - Chương 7

Làm thế nào để bắt đầu thu?

Tên trên cao nguyên Tây Tạng, con sông Cửu Long hiện hoà chảy xuống đồng bằng Nam Bộ, và mỗi khi "nước sông dâng lên", lại có "cá lội vô bờ." Với sự xuống, nó giúp cho Miền Nam trù phú, thậm chí nước cho vựa thóc của cả nước. Thế nhưng, về chuyên chế nó lại gây nên một ách tắc vì chiểu ngang con sông rừng mênh mông, có chỗ lên tới nửa cây số. Về chuyên thóc gạo, hành khách, bè ngà phà qua sông thật là khó khăn. Tên mấy năm rồi, Chính phủ đã có kế hoạch xây một cây cầu lớn qua sông để khai thông tắc nghẽn.

Nhưng sao mãi không thấy khởi sự?

Một hôm trong buổi họp với Bộ Công Chánh, chúng tôi có hỏi lý do gì mà chưa xây được chiểu cầu? Nhiều viên chức nói kè thu, ngân sách, an ninh địa phương vẫn còn địa phương thích. Sau cùng, một nhân viên tài chính phát biểu: "Thưa ông, mặt cầu cây cầu mang tên "Mặt Thu" nhưng Mặt có bao giờ thu đâu mà xây". Câu nói do mặt thanh niên trẻ tuổi đã tóm gọn sự lười thu của cả nền kinh tế Miền Nam thời đó.

Khi chỉn tranh leo thang, kinh tế khó phát triển, nhiều lãnh vực lại còn tắc nghẽn, cung cấp cho nhu cầu của nhân dân ăn, ở, mặc, y tế, giáo dục, tài và chuyên, xây dựng, phần rất quan trọng để đáp ứng tên "viên trẻ Mặt" (xem Chương 19).

Vì lười thu vào viên trẻ quá nhiều như vậy, nền kinh tế Miền Nam thật phôi gợn liến và nhiều gì xảy ra cho nền kinh tế Mặt. Nếu kinh tế Mặt khó khăn là sẽ có áp lực gì m viên trẻ cho Miền Nam.

Đúng như Tên trẻ trẻ quốc phòng Mặt James Schlesinger tiên đoán, khi chỉn tranh Trung

Đông bưng nà và Mắ bắ t đắ u lắ p cắ u không vắ n tí p cắ u Do Thái, là có vắ n đắ ngay. Nhắ ng thành viên A Rắ p trong Tắ chắ c các Nắ c Xuắ t Cắ ng Đắ u Hoắ OPEC quyắ t đắ nh giắ m sắ n xuắ t tí i mắ c làm cho giá đắ u thô tăng gắ p bắ n lắ n. Và chắ trong vòng mắ y ngày, các nắ c Abu Dhabi, Libya, Saudi Arabia, Algeria và Kuwait lắ i áp đắ ng lá bài cắ m vắ n (embargo), cùng nhau đắ ng loắ t cắ t đắ t xuắ t cắ ng đắ u sang Mắ .

Khắ ng hoắ ng đắ u lắ a và kinh tắ Mắ

Khắ giắ i dân khoan thắ t là bắ n nhắ y. Vào mùa đắ ng rắ i mà xăng nhắ t, đắ u khắ bắ ng trắ nên đắ t đắ , khan hiắ m. Chính phắ phắ i áp đắ ng nhắ ng biắ n pháp khắ t khe. Ngoài nhắ ng biắ n pháp kinh tắ , tài chính nhắ thuắ má, lãi suắ t, tín đắ ng có tính cách đắ ng lắ c đắ thúc đắ y sắ n xuắ t, Chính phắ Nixon còn khắ ch lắ phát triắ n các nguắ n năng lắ ng khác nhắ mắ t trắ i, sắ c gió, than cắ i. Ngay trắ c mắ t, Tắ ng thắ ng Nixon đắ ra mắ t loắ t chính sách nhắ m giắ m thiắ u mắ c tiêu thắ (1): đắ sắ i trong tí t cắ các caoắ c Chính phắ Liên bang xuắ ng tí trên 70 đắ xuắ ng 65-68 đắ ; khuyắ n khắ ch đắ xe chung (car- pool); đắ nh tí c đắ lái xe 55 đắ m mắ t giắ ; đắ i giắ lắ i thành giắ mùa hè (daylight-saving time); cắ m bán xăng ngày Chúa Nhắ t; giắ m thiắ u dùng đèn chiắ u sáng ban đắ m; và tuyên bắ sắ cắ t giắ m 15% sắ cung đắ u.

Chắ a bao giắ phắ i dùng nhắ ng biắ n pháp nhắ thắ này.

Lòng ngắ i dân bắ t mắ n, hoang mang. Nhiắ u trắ m xăng chắ cho mắ i xe mua năm đắ ng. Xe nắ nắ i xe kia sắ p hàng mua xăng. Ngắ i nào lắ n thắ n, mua xong rắ i mà cắ đắ m mắ y đắ ng xu đắ trắ tí n, hay đắ ngắ i vào xe rắ i mà cắ tà tà sắ p xắ p, chắ a chắ u lái đắ ngay là bắ mắ i ngắ i bó p còi inhắ i. Đắ làm gắ ng tí t kiắ m xăng nhắ t, sắ bóng đèn trang hoàng cây Giáng Sinh sau toà Bắ chắ c năm đó còn bắ giắ m 80%. Đắ thuyắ t phắ c nhân dân, chính Tắ ng thắ ng Nixon và phu nhân đắ bay sang California bắ ng hàng không dân sắ thay vì dùng Air-force One (2).

Theo lắ ch sắ kinh tắ , khi có lắ m phát cao thì thắ ng có nhiắ u công ắ n viắ c làm. Nhắ ng tí trắ n Yom Kippur thì lắ i sinh ra mắ t tình huắ ng mắ i. Kinh tắ hắ c giắ i nó là "lắ m phát đắ ng trắ " (stagflation): giá cắ tăng lắ i kéo thắ t nghiắ p lên theo.

Lắ m phát đắ ng tí 3.2% (1972), lên 6.2%, (1973) tăng gắ n gắ p đôi rắ i lên trên 9%, gắ n gắ p ba (1974). Đắ ng khi đó thắ t nghiắ p lan tràn. Trong thắ i gian tí cuắ i 1973 tí 1975, thắ t nghiắ p tăng tí 5% tí 8,5%%. Mắ c này, gắ n tám triắ u ngắ i Mắ thắ t nghiắ p.

Hắ u quắ cắ a lắ thuắ c

Giá cắ Mắ leo thang, giá cắ Miắ n Nam cũng theo luôn. Trắ c hắ t là giá gắ o. Vắ i cùng mắ t sắ tí n viắ n trắ thắ c phắ m, sắ gắ o Tắ ng Cắ c Thắ c Phắ m mua đắ c tí Louisiana tí t bắ giắ m cùng mắ c. Rắ i đắ n cắ t viắ n trắ . Trong tình huắ ng kinh tắ khó khắ n, Quắ c hắ i Mắ không nhắ ng không tăng lắ i còn cắ t thêm: trong lúc nhân dân chúng tôi cũng đắ ng liắ ng xiắ ng, còn tí n đắ u mà giúp cho mắ y ông!

Ngoài ra Quắ c hắ i còn bắ "o tí ng hoà bình" (illusion of peace) (3). Sau khi quân đắ i Mắ đắ rút hắ t và tù binh đắ c thắ vắ , các nghắ sĩ, dân biắ u cho rắ ng Miắ n Nam nay đắ có hoà bình tí c có đắ u kiắ n phát huy tí m năng cắ a mình, đắ u có cắ n nhiắ u viắ n trắ kinh tắ nhắ trắ c nắ a. Thắ là vắ a bắ cú sắ đắ u lắ a choáng váng lắ i có cú sắ viắ n trắ tí p theo.

Quắ c hắ i Mắ không cắ n đắ ý tí i sắ kiắ n là tuy có thắ tí n tí i tí túc, tí cắ ng nhắ ng miắ n Nam còn cắ n yắ m trắ trong thắ i gian chuyắ n tí p. Cuắ c chiắ n kéo dài, mắ c sắ n xuắ t tiêu hao, nắ n kinh tắ đắ biắ n thành kinh tắ lắ thuắ c, làm sao có thắ chuyắ n sang đắ c lắ p ngay sau khi Mắ rút? Viắ n tí ng viắ n trắ kinh tắ "hắ u chiắ n" bắ t chắ t trắ nên bắ p bắ nh. Ngoài ra vì vắ t giá leo thang, tí i năm 1974 thì mắ i lắ c viắ n trắ đắ giắ m đắ trên 50%. Tia hy vắ ng loé sáng lúc "hắ u chiắ n" trắ thành ắ nh đắ n leo lét. Vắ a phắ n khắ i đắ đắ c mắ t bắ c, con đắ ng đắ bắ khắ ng lắ i.

Tắ ng thắ ng Nixon giắ lắ i hắ a, ông yêu cắ u Quắ c hắ i chắ p thuắ n ngân khoắ n 780 triắ u. Thắ nhắ ng Quắ c hắ i nào còn tha thí t gắ nắ a. Sắ viắ n trắ chuắ n chi cho Đắ ng Đắ ng năm đó, sau

Khi Đàng Minh Tháo Chạy - Phần II - Chương 7

Tác Giả: GS.TS. Nguyễn Tiến Hoàng
Thứ Ba, 25 Tháng 5 Năm 2010 12:51

khi trở đi khoản cho Campuchia và Lào, chỉ còn 313 triệu u cho Miền Nam. Tính vào số này, còn phải trở đi mua máy móc nữa, sau cùng chỉ còn 226 triệu u cho chương trình nhập công (CIP), nghĩa là mức thấp nhất kể từ khi Miền tham chiến năm 1965.

Tài khoá	Triệu u
1966-67	400
1972-73	313
1973-74	226
1974-75	285

(Nguồn: USAID)

Mở rút, chi tiêu đô la cũng rút luôn Trong những năm chiến tranh, ngoài số tiền viện trợ thì còn có nguồn thu đô la quan trọng thứ hai, đó là số đô la thu được do nhu cầu đi sang miền Đàng Việt nam của nguồn người từ Miền vào góm quân đội, tòa đình số, các công ty xây dựng, dịch vụ Miền. Bây giờ thì quân đội Miền về hết rồi, các cơ quan hành chính Miền thu nhập thì, và các hãng người quốc cũng ra đi. Số đô la mua được từ nguồn này đã giảm từ mức 300-400 triệu u một năm xuống còn 96 triệu u (1973), và 97 triệu u (1974): Số tiền đô la đi sang miền Đàng VN thu được

Tài khoá	Triệu u đô la
1965/66	333
1971/72	213
1972/73	96
1973/74	97
1974/75	97

(Nguän: USAID)

Tình hình nhäp cäng đän täi

Vì xuät cäng chäng có bao nhiêu, tài trä cho nhäp cäng là do bän nguän. Ngoài hai nguän chính trên đây, còn hai nguän khác: "viän trä thäc phẩm phäng sä hoà bình (FFP) và "viän trä đä án". Nhìn vào cä bän nguän, tình hình thät là khó khăn:

Kät toán tài trä nhäp cäng tài khoá 1973/74 (triäu đäla)

Viän trä thäc phẩm mäi CIP, 226 triäu + Thäc Phẩm (FFP)/(S)8 triäu + Viän trä đä án, 22 triäu + Tiän đä ra tän đäng, 96 triäu = 532 triäu.

So väi tài khoá 1971/72 (849 triäu), nó đã giäm trên 37%. Nên nhäc läi, sä tiän này chä là mänh giá trên danh nghĩa (nominal). Mäi läc thät chä bäng mät näa täc chä là 266 triäu. Nhä väy có nghĩa là thäc sä, chä còn khä năng nhäp mät läng hàng hoá bäng näa nhäng năm trä cä.

Thät läng buäc bäng

Đä đäi phó, nhu cäu nhäp cäng phäi giäm xuäng ngay täc khäc. Ngoài nhäng biän pháp thuä má, tä giá, Chính phä còn phäi cäm không đä cä dùng tín đäng ngân hàng đä tài trä cho nhäp các loäi trong hai danh sách "C" và "D". Näu gäm tät cä nhäng mät hàng trong hai danh sách này läi, đã gän 80% các loäi hàng đä cä coi là "không cän thiät". Cho dù cän thiät nhä đäng cũng phäi giäi hän: năm 1973 nhäp là 60 triäu; năm 1974 thì phäi ngäng hän. May mà lúc đó còn mät läng đäng tän kho đä giúp giäi quyät täm thäi. Muän giäm tiêu thä, giá đäng đä cä nâng ngang giá quäc tä. Ngành näc ngät và bia bä nh häng, dân chúng phäi giäm ngay tiêu thä. Tuy nhiên, vì giá đäng lên cao, nhân dân đä xô träng mäa. Các nhà máy đäng cäi tiän, sän xuät lên cao. Đä phóng là väi tiêu thä giäm đi, đäng thäi tăng sä cung näi đäa, đät khoät là tä 1976 sä không cän nhäp cäng đäng näa (4).

Riäng vä đäu läa, năm 1973 nhäp mät läng väi sä tiän là 82 triäu. Năm 1974, näu muän nhäp cùng mät läng đó thì phäi chi ra 200 triäu. Tiän cän räi, läy đäu ra 200 triäu? Chính phä phäi đät ra mäc tiêu giäm tiêu thä xăng nhät 25%. Giá đäu xăng đã tăng 47% vào tháng 1 1, 1973, Chính phä läi phäi tăng giá lên tä 66% täi 140% vào tháng Giäng 1974, làm giá xăng cao vào hàng nhät thä giäi häi đó. Giá đäu hôi lên 140 đäng VN mät lít, ngoài täm tay cäa sä đäng gia đänh. Tuy nhiên, cũng có cái hay là (giäng nhä träng häp mäa đäng), phong trào đän näu bäng cäi, gä, than đäng cä phát trên mänh, giúp cho giäi pháp lâu dài.

Đäu cän diesel tăng tä 95 đäng lên 125 đäng, cao hän tät cä các näc láng giäng. Nhä häng là 11 chiäc tä đánh täm väa mäi tân trang häu nhä phäi ngäng hoät đäng. Ngä dân väi nhäng thuyän mäc máy đäu täm läng trên sông räch nay đã thäa thät. Khi giá các loäi đäu, xăng tăng, thì träc tiäp hay gián tiäp, phí tän sän xuät mäi mät hàng phäi tăng, nâng giá hàng hoá cao hän näa. Bä nh häng näng nhät là nhäng ngäng i có đäng läng cä đänh nhä quân, công, cán, chính.

Nhäp cäng xuäng là tăng thu ngân sách xuäng theo. Nhä các näc häu tiän, nguän thu chính cho ngân sách Chính phä không phäi là thuä träc thu đánh vào tiän läng nhä Mä, mà thuä gián thu. Quan träng nhät là nguän thu thuä nhäp cäng Quan thuä cung cäp. Bä giäng ngân sách đã đän lúc kät vì giäm viän trä, nguän thu tä Quan thuä läi giäm vì nhäp cäng giäm. Làm sao đäng đäng cä nhu cäu chi tiêu cho ngân sách đäng tăng vì läm phát? Bä Tài Chánh tìm cách "tăng thu". Nhìn đi nhìn läi chä còn Chä Län. Dù biät thä läc cäa giäi thäng gia ngäng i Täu rät mänh, Täng träng Tài Chánh Châu Kim Ngân cũng vän cho rà soát, xông vào mà kiäm tra kä toán, thu thêm cho ngân sách.

Trong bối cảnh "lạm phát đình trệ", với lạm phát, với trì trệ rất khó giải quyết nhu cầu và nên để bối cảnh thị trường. Giá sản xuất làm kinh tế đình trệ, thất nghiệp tăng. Thêm vào đó còn thiếu đi một số công ăn việc làm quan trọng. Quân đội Mỹ rút đi đã để lại một lỗ hổng lớn. Trong thời chiến, sẽ có một cơ chế Đàng minh giải quyết thất nghiệp thành một thị trường mới.

Một cách gián tiếp, chi tiêu của họ sinh ra công ăn việc làm, đặc biệt trong lãnh vực dịch vụ. Một cách trực tiếp, các căn cứ quân đội, cơ quan và hãng Mỹ cũng đã tuyển dụng một số nhân công không phải là lính. Riêng số người làm việc cho các cơ quan và hãng Mỹ là 160.000 năm 1969. Số này chỉ còn vài nghìn trên 17.000 vào cuối năm 1973.

Với một tình trạng kinh tế khó khăn như vậy, nhu cầu nước ngoài thì khác là đã có một nền chính trị to lớn. Ở miền Nam, đa số nhân dân cần kiên cường, cần rảnh mà chịu. Đó là nhận xét của các quan viên từ USAID (5).

Đi tìm nguồn vốn khác

Làm sao bắt đầu thu được? Ngay trước mắt là cần có những nguồn tài chính để thay thế phần nào cái túi tiền trống và chi tiêu của Mỹ đang dần dần bị thất bại. Một điều may mắn có: trong thời chiến, do việc đi đào, Việt nam cũng hoà không phải đi vay. Trong khi các nước khác nước này như chúa chúa, thì một nước ngoài của Việt nam cũng hoà như không đáng kể. Vì vậy, từ 1973 có thể đi vay Ngân hàng thế giới (Ngân hàng thế giới) và các quốc gia khác.

Gỡ của Ngân hàng thế giới

Đầu tiên, tôi nghĩ ngay đến Ngân hàng thế giới và cho đây sẽ là nguồn chính. Tài trợ cho tái thiết là một đích ban đầu của ngân hàng này mà tên thật là Ngân hàng tái thiết và phát triển thế giới (International Bank For Reconstruction and Development, hay IBRD; còn gọi là World Bank). Nó được thành lập sau Thế chiến II để giúp tái thiết các nước, đặc biệt là Âu châu trong khuôn khổ Kế hoạch Marshall. Vào năm 1974 thì Ngân hàng thế giới đã cho các quốc gia nước này vay một lượng tiền lớn.

Miền Nam chưa vay một xu nào dù đã là một thành viên kể từ của Ngân hàng thế giới từ năm 1956; ngoài ra lại có danh chính ngôn thuận: vào thời điểm đó, Miền Nam đang bắt đầu công cuộc tái thiết nền kinh tế bị tàn phá vì một cuộc chiến kéo dài. Việt nam cũng hoà đã không vay một gì của Ngân hàng thế giới khi còn việc Mỹ, để dành nguồn này cho lúc tái thiết.

Về phương diện cá nhân, tình cảm, lại còn một điều kiện khác: Chủ tịch Ngân hàng thế giới là người quá quen thuộc với dân quân Miền Nam: đó là cựu Tổng trưởng quốc phòng Robert S. McNamara. Người ta nhớ nhu cầu ông hay phát âm từ: "Việt Nam" (Việt Nam) thay vì "Việt nam". Tôi yêu cầu gặp ông để bàn về nhu cầu tái thiết và vai trò của Ngân hàng thế giới.

McNamara không còn dính dáng gì đến Việt nam nữa, nhưng hy vọng ông còn chút ít tình cảm đối với nhân dân Miền Nam. Ông là người có trách nhiệm đem quân Mỹ vào Việt nam và đi đầu khi việc leo thang chiến tranh. Chính ông là người đã cho thực nghiệm chương trình khai quang phục vụ hoá học da cam (agent orange) ở Việt nam, gây không biết bao tai hại! Cũng dĩ nhiên thời này, chiến tranh của quân đội Hoa Kỳ được một cách hết sức máy móc, bằng xác chết quân và hàng loạt vũ khí chi mướn. Sau bao nhiêu sai lầm, ông ngang nhiên bỏ cuộc. Xin làm Chủ tịch Ngân hàng thế giới.

Vì cái dĩ vãng đó, tôi chắc lòng ông này còn chút phần vớt. Gỡ của Ngân hàng thế giới qua ông thì chắc ăn rồi. Bước vào thang máy từ Ngân hàng thế giới, bấm lên bàn gọi ý ông chủ tịch, tôi tính toán trong óc một số đề án tái thiết và hy vọng vào một đề thông cảm của ông cựu Tổng trưởng quốc phòng Mỹ.

Vừa ngồi xuống nói xong vài câu chào hỏi, McNamara bắt đầu ngay: "Thưa ông Tổng trưởng, tôi có thể làm gì để giúp được ông?" Vì nghĩ rằng McNamara có thể còn nhớ ý cảm không muốn

nghe tôi chỉn tranh Việt nam, nên tôi cũng cố tránh và chờ coi ông như chờ tôi chết c quan qu c t mà Việt nam c ng hoà là m t thành viên k c u, đ đ ngh vay m t ngân kho n nh nh ng thành viên khác. Tôi trình bày tóm g n nhu c u tái thi t th i "h u chi n", và h i ý ki n ông v kh năng vay kho ng 50 tri u cho đ t đ u.

Nghe tôi nói xong, ông không đ đ ng gì đ n v n đ kinh t khó khăn mà Việt nam c ng hoà đang g p. Ch m rãi ông l i phàn nàn v vi c Qu c h i Hoa k không ch u tăng ngân kho n đóng góp cho Ngân hàng th gi i: "Tôi mu n giúp "n c ông" l m ch , nh ng n u Qu c h i không ch p thu n ngân kho n cho Hi p h i phát tri n qu c t (IDA) thì tôi cũng đành ch u bó tay". IDA là m t c quan c a Ngân hàng th gi i giúp các n c nghèo. Tôi nh c ông r ng Việt nam c ng hoà là m t trong nh ng thành viên k c u nh t c a Ngân hàng th gi i và ch a h vay m n đ ng nào c a c quan này trong g n 20 năm qua.

Ti p t c trình bày, tôi còn tránh không nói t i vi c xây đ ng l i h t ng c s b tàn phá b i chỉn tranh và ch nói t i nhu c u phát tri n canh nông c a Mi n Nam. "Vâng, v n đ canh nông bao gi cũng h p đ n đ i v i tôi". McNamara tr l i, ngân hàng đang có m t vài đ án quan tr ng v g o Th n Nông". Nói xong, ông đ ng d y đi t i bàn gi y c a ông, l y m t h p pha lê đ ng g o m u th n nông r i đ a cho tôi xem. "Th a ông, hi n nay, Việt nam c ng hoà là qu c gia duy nh t trên th gi i c n đ n ch ng trình tái thi t th i h u chi n", tôi c ti p t c đ u đ chính c a bu i h p. McNamara l i quay v câu chuy n "Th n Nông" và nói t i ti m năng phong phú i mi n Nam. "Chúng tôi đang cho tr c nghi m phát tri n lo i lúa này, đây là lúa Th n Nông IR-3". Ông không nhìn tôi n a mà c nhìn vào h p g o, bình lu n v năng su t cao c a g o th n nông, đ i u ki n k thu t trong vi c tr ng c y và nông dân mi n Đ ng B ng C u Long ch c s thu ho ch đ c l i t c cao n u tr ng đ c nhi u lo i lúa này. Đ n đây thì tôi đã th y rõ thái đ c a ông này r i. "Cám n ông Ch t ch, tôi đã nhìn th y c lo i IR-8 r i, còn t t h n IR-3". Th y tôi không chú ý t i đ tài c a mình n a, ông ng ng và m i tôi u ng ly cà phê đ s n trên bàn. "Cám n ông ch t ch, tôi nghĩ tr c h t chúng tôi còn ph i gi i quy t v n đ "hoá h c da cam" (agent orange) tr c khi có th m r ng di n tích canh tác lúa th n nông", tôi đ ng d y, chào ông và ra v . Xu ng c u thang máy, tôi th t chán n n, không hi u t i sao McNamara l i có th "th , lãnh đ m đ n th "? Lúc này, ch c ông mu n quên h n Việt nam đi và ch mu n đ n ti n b c c a Ngân hàng th gi i vào nh ng n c mà M đang còn o b nh Trung C ng, n Đ , Pakistan. Sau này tôi m i bi t là đ i th i T ng th ng Johnson, ông đã hăng say v chỉn tranh Việt nam đ chi u ý T ng th ng, v i hy v ng đ c lên ch c ch t ch Ngân hàng th gi i (xem Ch ng I).

Nhìn v Paris

Sau Ngân hàng th gi i, Mi n Nam nhìn vào n c "B o h " cũ, c hàn g n m i giây liên l c ngo i giao gi a hai n c đã b s t m t năm 1966. Pháp g i ông Jean Marie Mérillon t i Sài gòn nh n ch c Đ i s sau b y năm c t qu ng. Ngoài ra đ bày t thi n chí và đánh đ u m i bang giao m i gi a hai n c, Pháp đ ngh cho Việt nam c ng hoà vay m t s ti n dài h n v i lãi su t th p. Đ t ng tr ng cho m t hình nh m i, Chính ph g i m t phái đ oàn g m toàn chuyên gia th ng h ng l i tr trung, sang Pháp, trong đó có Nguyễn Xuân Nghĩa, Lê Văn Phúc và m t s anh em khác xu t thân t các đ i h c l n ngo i qu c, đ đ ki n th c đ th ng thuy t v i các quan ch c cao c p Pháp. Phái đ oàn do tác gi h ng đ n.

T i Paris, ch sau m t ngày làm vi c đã nh n ra là th th c vi n tr Pháp không có đ n gi n. Tuy nói là Chính ph cho vay dài h n và v i lãi su t u đ i, nh ng lu t l l i đòi là m i m t đ ng quan (franc) vi n tr c a Chính ph ph i kèm theo m t đ ng quan c a ngân hàng t , do Hi p H i Ngân hàng COFACE đ i u hành. M i nghe thì th y có v h p lý vì có s tham gia c a lãnh v c t . Nh ng có b t tay vào vi c m i th y đây là m t tr ng l i n cho qu c gia nh n vi n tr .

Trở ngại đó là: tiền của Chính phủ Pháp thì cho vay dài hạn và lãi suất thấp, nhưng tiền của các ngân hàng thì thì lãi ngắn hạn và lãi suất cao. Tính ra thì "phần tiền đ" hay cho không (grant element) rất thấp.

Cho nên xét cho kỹ thì mô hình này không hấp dẫn như ta tưởng. Ngoài ra, còn mặt điếu ki khác nữa: quốc gia nhận vốn từ phía mua hàng của Pháp. Bởi vậy, trong thực tế, chính mặt ông chủ ngân hàng mới là người chi phối hành vi của họ. Theo nguyên tắc, họ đã có mặt của quy định quy định để nh r, chi của n s p x p với Chính phủ của họ và xoay xó chút để nh "cà phê, cà pháo" với phía nhận vốn từ, bằng cách này hay cách khác, thì là xong rồi. Số tiền Pháp cho Việt nam công nợ vay sau cùng là 130 triệu quan Pháp (khoảng 26 triệu đô la). Lúc thi hành, bộ Kế hoạch mua dùng khoản tiền này vào chương trình canh nông, chi bị, để giữ quy định thì nghiêm. Để chi bị là các công trình mở vét kênh rạch sinh lý như khu Thủ Nghệ, của Công Lý, học của Than Thủ Đà Lạt. Thủ nghệ, phía Pháp lại cấp áp lực mua máy thiết bị, họ thì ng phát sóng thì tân cho đài truyền hình, điện thoại, xe đạp Peugeot. Miền Nam còn bị bao nhiêu ưu tiên khác, mặt mặt khi đối bằng gói khi no, để tiền quý giá, làm sao mà lại không truy hình, điện thoại để c? Vì phía Việt nam không để ý, nên vốn từ bộ không lại. Thủ là Đới Merrill vào để ngay vốn để và Tổng thống là của vốn từ có số còn không thì hành để c thì làm sao nói đến vốn từ năm thì? "Anh liệu dàn xếp xúc tiến mặt và việc cho thì; lúc này mình đang cần tiền để xu", ông Thiệu gọi tôi vào.

Nhà giàu có Á Châu

Sau Pháp là Nhật. Tuy thế thế cho vay của Nhật bắt chặt chẽ hơn, và là cho vay dài hạn, nhưng lãi, nhưng Nhật cũng đòi phía mua hàng hóa của Nhật. Họ mua dùng mặt phần tiền vốn từ để giúp "nhập công nghệ mới", nói thẳng ra là gom các loại hàng không của thì. Sài Gòn đã có cái biệt hi báo chí gọi là Hondaville, bây giờ chi của phía nhập thêm để từng cho xe Honda. Trong mặt bộ chiêu đãi thì Tokyo, quan chức bộ Ngoại giao, Tài Chánh còn nói thì thu để Đa Nhím, của để làm lên. Khi tôi trình bày là tình hình an ninh của cho phép vì đây đến để của luôn luôn, họ bác đi ngay. "Nếu bây giờ xăng nhà để, máy thiết để làm sao để nhiên liệu mà phát để? Vậy các anh phía để ưu tiên cho thu để. Và của cho ưu tiên rồi thì việc tăng an ninh cho tuy thì để phía để để giữ quy định".

Các nguồn vốn từ song phương khác

Vốn từ của các nước khác cũng như giữ, dăm ba triệu đô la và hàng ngàn vốn từ nhân đạo như y tế, giáo dục. Trong các nguồn này, chỉ có triệu vốn vay để của hai quốc gia mặt số tiền tưởng để: đó là nguồn cho vay từ Iran và Saudi Arabia. Nguồn tài chính từ Saudi Arabia hết sức để và số để để của phía (và Chương 12). Nguồn từ Iran khoảng 100 triệu là do Quốc vương Shah để giúp để. Iran có thể cho Việt nam công nợ vay ngay khoản tiền để y m từ nhập công hàng hóa. Chính phủ Iran cho bị là của Việt nam công nợ không có khả năng hoàn trả bằng tiền bộ thì có thể trả bằng sản phẩm, thí dụ như rau củ, hoa quả Đà Lạt. Phía Việt nam để để thu mua, rồi s, đóng vào giữ tre, giữ mây, số có máy bay vốn thì bay thẳng từ Teheran, Iran sang Đà Lạt hàng tuần để chi. Sân bay Liên Chương Đà Lạt số để của của lại. Kế toán số sách theo giá quốc tế, không có vốn để gì. Đây là mặt sáng kiến rất thì, nhưng nó đòi thì gian để chi, phát triển sản xuất, thu mua, rồi rồi sân bay, không thể thì hành ngày mặt ngày hai để.

Cũng vốn chi có Mỹ

Xoay mặt thì xoay, đi vay đã là khó khăn. Có vay để là khó như. Như vậy, ngay trước mặt, cũng vốn chi còn trông như vốn từ Mỹ. Nhưng lúc trông mong nhà là lúc ít hy vọng như: Quốc hội Hoa Kỳ đã thể cái túi tiền nhập công lại gần chi rồi: ngân sách vốn từ nhập công CIP cho Miền Nam tài khóa 1975/76 chi vốn từ 145 triệu! Và đây cũng chi là con số danh

nghĩa. Nếu đi u chnh theo l m phát mà tính ra mãi l c th t c a nó thì là d i 70 tri u. Đ ng th i, vi n tr th c ph m b c t t 165 tri u tài khoá 1971/72, xu ng 46 tri u, ch còn m t ph n t .

Đ n m c này thì coi nh c n ki t. B u không khí m i khi h p hành đ bàn đ nh v kinh t sao nó u bu n th . Nh ng lo thì đ trong lòng. Vào th i đi m đó, ch có đ em nh ng tin t c chi ti t v vi n tr kinh t ra mà công b . Nh ng s li u so sánh nh trên đây ph i đ c gi kín. Đang lúc m i ng i lo ng i v tình hình quân vi n, n u l i ph bi n tình hình đ n t i v kinh vi n, ch c ch n là quân, dân còn hoang mang h n n a.

Tia sáng ph t t

Sau cùng, vào cu i năm 1974, m t tia sáng loé lên. Có ông vua d u l a ng i x Arabia chi u c đ n Mi n Nam. Vua Sau al Faisal cho bi t ông có r t nhi u thi n c m v i nhân dân Mi n Nam và đã bí m t đ ng ý trên nguyên t c cho Mi n Nam vay m t s ti n m y trăm tri u đô la. Th t là c h i quý báu. Đang lúc nguy k ch l i có nhà h o tâm đ n c u. Vua Faisal b ng lòng cho vay dài h n, lãi su t nh . Khi nào Mi n Nam đ ào lên đ c d u l a thì m i ph i tr . Đi u ki n vi n tr nh nhàng, th t c thi hành đ n gi n. Ký xong là có ti n ngay (hay cho vay b ng d u l a). Bao nhiêu h y v ng tràn tr . H p lên h p xu ng, nh t thi t là ph i th c hi n ngay k ho ch này đ t i 1975/76 còn gi đ c m t ph n l ng nh p c ng nh ng hàng thi t y u. Đ c bi t là d u, xăng, th c ph m, thu c men, và phân bón. N u quá thi u nh ng s n ph m này thì ch c ch n s có kh ng ho ng l n.

Nh ng đ ng là "ho vô đ n chí". Nh ng cái r i ro nó bay theo nhau mà đ n. Đang lúc s a so n đ m phán chi ti t v i Chính ph Saudi đ s m có gi i ngân thì đ ng m t cái, vua Faisal b chính cháu mình sát h i.

Chính ph Mi n Nam ch ng h ng, T ng th ng Thi u g i đ i n chia bu n cùng Hoàng gia, nói t i nghĩa c cao đ p c a Ng ài Faisal, c u xin cho Allah s m đ a Ng ài v n i c c l c. Vì tình c m cao đ p y, Vi t nam c ng hoà yêu c u Hoàng gia t p t c th c hi n công cu c y m tr Mi n Nam nh Ng ài đã h a.

Th nh ng, trong lúc tang gia b i r i, tình hình qu c n i xáo tr n, Hoàng gia Saudi đ u còn th i gi hay tinh th n mà đ ý đ n chuy n n c khác.

Vua Faisal đã n m xu ng ngày 25 tháng Ba 1975, vào đ ng ngày quân l c C ng hoà rút lui kh i c đô Hoàng Tri u Hu .

Chú thích:

- (1) Richard Nixon, Memoiry, trang 984-985.
- (2) Richard Nixon, Memoiry, trang 984-985.
- (3) Henry Kissinger, Years of Upheaval, trang 328.
- (4) S li u; VNCH, B k ho ch, 1974-75.
- (5) Tài li u n i b , USAID.

h t: Phần II - Chương 7, xem ti p: [Phần III - Chương 8](#)